



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Chủ điểm Đất nước ngàn năm · Bài 17–18 (SGK tr. 80–86)



Tuần 28

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Ngọn núi sau làng

Sau làng của Hoa có một ngọn núi cao. Sáng sớm, mây trắng quấn quanh đỉnh núi như chiếc khăn bông. Sườn núi phủ đầy cây xanh, thấp thoáng những nường ngô vàng. Ông kể ngày xưa, người làng phải lên núi lấy củi, hái măng. Bây giờ, mọi người cùng nhau trồng rừng để giữ đất, giữ nước. Mỗi chiều đi học về, Hoa lại ngược nhìn ngọn núi. Hoa thấy nó như một người bảo vệ hiền lành của làng.

1. Mây quanh đỉnh núi giống gì?

- (A) Chiếc khăn bông (B) Người bảo vệ (C) Cánh bướm trắng

2. Sườn núi có gì?

- (A) Nhà cao, phố đông (B) Cây xanh, nường ngô (C) Ruộng lúa, ao cá

3. Ngày nay, người làng làm gì?

- (A) Lấy củi (B) Hái măng (C) Trồng rừng

4. Hoa thấy ngọn núi giống ai?

Bài 2: Chính tả: điền chiều hoặc triều; chở hoặc trở

buổi

thủy

hàng

về

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (ước hay ướ?)

1. ... mơ

- (A) ước (B) ướ

2. ... sững

- (A) ước (B) ướ

3. ... chân

- (A) bứt (B) bước

Bài 4: Luyện từ và câu: nối mỗi từ với từ có nghĩa giống nó

1. chịu khó

a. Tổ quốc

2. đất nước

b. chăm chỉ

3. to lớn

c. xinh xắn

4. xinh đẹp

d. rộng lớn

Bài 5: Luyện từ và câu: viết hai sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu

1. Ngọn núi đứng sừng sững như người khổng lồ. → và

2. Dòng sông uốn khúc như dải lụa. → và

Bài 6: Viết đoạn văn tả cảnh vật quê hương

Viết đoạn văn (4–5 câu) tả một cảnh vật ở quê hương em.

Cảnh gì? Nổi bật nhất là gì (màu sắc, hình dáng, âm thanh)? Cảnh gắn với em thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 28

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Chiếc khăn bông)
2. B (Cây xanh, nương ngô)
3. C (Trồng rừng)
4. Như một người bảo vệ hiền lành của làng.

Bài 2: Chính tả: điền chiều hoặc triều; chở hoặc trở

buổi **chiều** thuyền **triều** **chở** hàng **trở** về

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (ước hay ươt?)

1. A (ước) 2. B (ươt) 3. B (bước)

Bài 4: Luyện từ và câu: nối mỗi từ với từ có nghĩa giống nó

1 – b 2 – a 3 – d 4 – c

Bài 5: Luyện từ và câu: viết hai sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu

1. Ngọn núi đứng sừng sững như người khổng lồ. → ngọn núi và người khổng lồ
2. Dòng sông uốn khúc như dải lụa. → dòng sông và dải lụa

Bài 6: Viết đoạn văn tả cảnh vật quê hương

Gợi ý: Quê em có một cánh đồng lúa rộng mênh mông. Mùa lúa chín, cả cánh đồng vàng rực như tấm thảm khổng lồ. Gió thổi, lúa reo xào xạc. Chiều chiều, em theo mẹ ra đồng ngắm cánh cò bay. Em yêu cánh đồng quê hương em biết bao.